

## BẢNG ĐIỂM

### Phương pháp hình thành biểu tượng toán cho trẻ(222.1)\_LT\_03

Học kỳ: 2\_2022-2023. Giảng viên: Phạm Thị Hải Châu

TT	Mã học viên	Họ	Tên	Điểm Chuyên cần	Điểm Hồ sơ học phần	Điểm Thực hành
1	205714020110164	NGUYỄN THỊ HOÀI	AN	9.5	10.0	8.0
2	205714020110147	LÊ THỊ	ÁNH	9.0	9.5	7.5
3	205714020110093	NGUYỄN QUỲNH	ANH	8.0	9.0	8.0
4	205714020110166	THÁI THỊ NGỌC	ÁNH	8.0	8.5	7.0
5	205714020110218	NGÔ THỊ LAN	GIANG	8.0	8.5	7.0
6	205714020110191	NGUYỄN THỊ MỸ	HẰNG	7.5	9.0	8.5
7	205714020110215	NGUYỄN THỊ MAI	HOA	7.5	9.0	8.5
8	205714020110077	KIỀU THU	HUYỀN	7.5	8.5	7.0
9	205714020110217	NGUYỄN THỊ THANH	HUYỀN	8.0	9.0	8.0
10	205714020110075	PHAN THỊ	HƯƠNG	7.0	9.0	8.5
11	205714020110122	TÔ THỊ	LOAN	7.0	9.5	9.5
12	205714020110009	NGUYỄN THỊ THƯỜNG	MẾN	7.5	9.0	8.0
13	205714020110023	NGUYỄN THỊ LÊ	NA	7.5	9.5	9.0
14	205714020110149	NGUYỄN THÚY	NGÂN	8.0	8.5	7.0
15	205714020110084	TRẦN THỊ THÚY	NGÂN	9.5	9.5	7.5
16	205714020110143	NGUYỄN THỊ THANH	NGỌC	8.5	10.0	9.5
17	205714020110103	LÊ THỊ	NHUNG	7.5	8.5	7.5
18	205714020110187	TRƯƠNG THỊ	NHUNG	7.5	9.5	9.0
19	205714020110172	ĐẶNG THỊ	QUỲNH	7.5	9.0	8.0
20	205714020110142	NGUYỄN THỊ THÚY	QUỲNH	7.0	8.0	7.0
21	205714020110055	HOÀNG THỊ THANH	THẢO	7.5	9.5	9.5
22	205714020110140	LÊ THỊ PHƯƠNG	THẢO	7.5	8.5	7.5
23	205714020110176	NGUYỄN THỊ	THẢO	7.5	8.5	7.0
24	205714020110117	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	7.5	8.5	7.5
25	205714020110038	TRẦN THỊ	THẢO	8.0	9.5	9.0
26	205714020110150	NGUYỄN THỊ	THÊM	9.0	10.0	9.0
27	205714020110096	NGUYỄN THỊ	THU	8.0	9.0	7.5
28	205714020110090	LÔ THỊ	THƯỜNG	8.0	8.5	7.0
29	205714020110137	NGUYỄN THỊ	THƯỜNG	9.0	10.0	9.5
30	205714020110092	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯỜNG	8.0	9.5	9.0
31	205714020110032	NGUYỄN THỊ THANH	TRÀ	8.0	8.5	7.0

TT	Mã học viên	Họ	Tên	Điểm Chuyên cần	Điểm Hồ sơ học phần	Điểm Thực hành
32	205714020110012	BÙI QUỲNH	TRANG	9.0	9.5	7.5
33	205714020110083	ĐẶNG THỊ QUỲNH	TRANG	7.5	8.5	7.0
34	205714020110099	LÊ THI	TRANG	8.0	8.5	7.0
35	205714020110123	NGUYỄN THỊ	TRANG	8.0	9.5	9.0
36	205714020110120	NGUYỄN THỊ	TRANG	7.5	9.0	8.0
37	205714020110068	NGUYỄN THỊ HOÀI	TRANG	8.0	8.5	7.0
38	205714020110216	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	7.0	8.5	7.5
39	205714020110209	PHAN QUỲNH	TRANG	7.0	8.0	7.0
40	205714020110169	HOÀNG THỊ NGỌC	TRÂM	8.5	9.5	8.5
41	205714020110057	NGUYỄN THU	UYÊN	9.5	9.5	7.5
42	205714020110208	TRẦN THỊ MỸ	UYÊN	8.5	9.5	8.0
43	205714020110110	BÙI THỊ	VÂN	8.0	10.0	9.5
44	205714020110184	HỒ THỊ TRƯỜNG	VY	8.0	8.5	7.0
45	205714020110107	HỒ THỊ	YẾN	8.0	9.0	7.5

*Nghệ An, ngày 30 tháng 05 năm 2023*

**Trưởng bộ môn**

**Giảng viên**